



ĐẠO LUẬT BẢO VỆ (GAP) MISSISSIPPI:

Nỗ lực GuardandProtect (bảo vệ) trẻ em và người lớn yếu thế ở Mississippi

Tòa án Tối cao Mississippi đã thành lập Ủy ban về Quyền giám hộ và Quyền bảo hộ (MGCC) vào mùa xuân năm 2017 để bảo vệ cả người và tài sản của những công dân yếu thế ở Mississippi, thông qua (1) việc làm rõ các đạo luật, Quy tắc của Tòa án Công lý Thống nhất, và Quy tắc tố tụng dân sự Mississippi, bằng cách sửa đổi hoặc thay thế các điều khoản và đưa ra các điều khoản thực tế, khả thi và (2) thông qua các biện pháp giải trình trách nhiệm do MEC thúc đẩy. Nhận thức được những vấn đề này, những nỗ lực của Ủy ban đã dẫn đến việc đưa ra khuyến nghị và thông qua Đạo luật GAP của Mississippi: một giải pháp lập pháp tương ứng với các quy định hiện hành của tòa án và đảm bảo rằng người dân Mississippi *Bảo vệ* những người không thể tự vệ đầy đủ.

ĐẠO LUẬT GAP CỦA MISSISSIPPI CÓ CHỨC NĂNG GÌ?

- Phân biệt người giám hộ của người đó với người bảo hộ di sản.
- Làm rõ vai trò của người giám hộ/người bảo hộ trong cuộc sống của người được giám hộ.
- Nêu rõ cơ sở chỉ định người giám hộ/người bảo hộ thông qua các mẫu giám định y tế cải tiến.
- Khuyến khích lập kế hoạch cá nhân và sử dụng giải pháp thay thế ít hạn chế nhất.
- Tạo trách nhiệm giải trình giữa người giám hộ/người bảo hộ và tòa án để ngăn chặn gian lận và lạm dụng.
- Thông báo cho người được giám hộ về các quyền thủ tục và nội dung tại các phiên điều trần và đảm bảo quy trình hợp pháp thông qua việc bảo vệ người và tài sản của người được giám hộ.
- Tạo một kế hoạch người giám hộ/người bảo hộ để sử dụng trong suốt cuộc hẹn, với khả năng tòa án có thể tùy ý điều chỉnh kế hoạch.
- Giám sát kế hoạch của từng người được giám hộ, đồng thời theo dõi danh mục tài sản và hồ sơ kế toán thông qua MEC.
- Thiết lập cách cho các báo cáo sức khỏe cần thiết.

Tuân theo các quy định chung của Điều I, Đạo luật được chia thành ba phần: Điều II – Quyền giám hộ trẻ vị thành niên, Điều III – Quyền giám hộ người lớn và Điều IV – Quyền bảo hộ tài sản đối với trẻ vị thành niên/Người lớn.

I. Cơ sở và đơn xin chỉ định người giám hộ/người bảo hộ

- a. Bất kỳ người nào bao gồm cả thẩm phán chủ tọa, thư ký, người thân hoặc bạn bè quan tâm đến phúc lợi của trẻ vị thành niên hoặc người lớn đều có thể kiến nghị tòa án chỉ định người giám hộ/người bảo hộ.
- b. Đơn yêu cầu phải nêu rõ người được hưởng và lý do yêu cầu quyền giám hộ/bảo hộ. Đơn cũng phải bao gồm cách diễn đạt theo đúng thủ tục quy định để đảm bảo người được giám hộ nhận thức được các quyền của mình. Đơn yêu cầu phải được gửi cho người được giám hộ được đề xuất ít nhất bảy ngày trước phiên điều trần cùng với giấy triệu tập.
- c. Tòa án có thể chỉ định người giám hộ hoặc người bảo hộ khi điều đó có lợi nhất cho trẻ vị thành niên hoặc khi người lớn không có khả năng chăm sóc bản thân hoặc quản lý tài sản của mình.

II. Thông báo về phiên điều trần và các quyền tại phiên điều trần

- a. Thông báo về phiên điều trần dành cho trẻ vị thành niên phải được gửi cho trẻ vị thành niên nếu trẻ từ 14 tuổi trở lên, cha mẹ của trẻ vị thành niên và bất kỳ người lớn nào mà trẻ vị thành niên cư trú cùng. Thông báo về phiên điều trần dành cho người lớn phải được gửi cho những người sau đây, được liệt kê theo thứ tự ưu tiên, để tổng đạt trực tiếp cho người được chỉ định làm người giám hộ/người bảo hộ và ít nhất một (1) người thân đang cư trú ở Mississippi, ngoài người nộp đơn:
 - (i) Mỗi người trong số vợ/chồng, con cái, cha mẹ và anh chị em của người lớn được chỉ định người bảo hộ, *nhưng nếu không tìm được ai trong số đó*, sau đó:

(ii) Một (1) người thân trưởng thành của người được chỉ định người bảo hộ, người này không phải là người nộp đơn và cư trú tại Mississippi nếu người thân đó có quan hệ họ hàng cấp ba. Nếu không có người thân nào trong mối quan hệ họ hàng cấp ba với người được chỉ định người bảo hộ cư trú tại Bang Mississippi, thì tòa án phải chỉ định một người thích hợp khác nhận thông báo hoặc chỉ định người giám hộ để nhận thông báo.

b. Thông báo về các phiên điều trần tiếp theo phải được gửi cho bị đơn, người giám hộ/người bảo hộ và bất kỳ người nào khác mà tòa án yêu cầu.

III. Chỉ định luật sư

a. Cùng với Đạo luật này, chúng tôi đề xuất thay đổi quy tắc đối với UCCR 6.01 để cho phép những người không có tiền có thể tiến hành mà không cần luật sư bằng cách bao gồm nội dung sau: “Trừ trường hợp không có sẵn tài sản hoặc kinh phí, tòa án có thể từ chối chỉ định luật sư. Nghĩa vụ của người được ủy thác, để thông báo cho tòa án, vẫn như cũ dù có hoặc không có luật sư đại diện.”

IV. Đánh giá chuyên môn (hợp tác với Hiệp hội Y khoa Mississippi)

a. Tòa án phải xét thấy có nhu cầu chỉ định người giám hộ/người bảo hộ bằng bằng chứng rõ ràng và thuyết phục. Bằng chứng phải bao gồm các giấy chứng nhận bằng văn bản, sau khi kiểm tra trực tiếp bị đơn (trừ phi bị đơn mất tích, bị giam giữ hoặc không thể quay lại Hoa Kỳ) bởi:

i. Ít nhất hai bác sĩ được cấp phép, hoặc

ii. Một bác sĩ được cấp phép và một chuyên gia tâm lý học, y tá hoặc trợ lý bác sĩ được cấp phép (NP hoặc PA). NP hoặc PA không được có mối quan hệ hợp tác hoặc giám sát với bác sĩ chứng nhận.

b. Khám trực tiếp có thể là trực tiếp hoặc khám từ xa dùng kết nối nghe nhìn với bác sĩ được cấp phép ở Mississippi. Cách này sẽ thuận tiện cho những vùng nông thôn có ít hoặc không có cơ hội tiếp cận chuyên gia y tế.

V. Lệnh hạn

a. Lệnh chỉ định người giám hộ/người bảo hộ phải bao gồm những phát hiện để hỗ trợ việc chỉ định. Nếu quyền giám hộ/bảo hộ đầy đủ, lệnh phải giải thích tại sao quyền giám hộ/bảo hộ hạn chế là không đủ. Nếu bị hạn chế, quyền hạn cụ thể được cấp cho người giám hộ/người bảo hộ phải được nêu chi tiết.

b. Lệnh tòa dành cho người giám hộ/người bảo hộ của một người lớn phải cung cấp tên và thông tin liên lạc của bất kỳ người nào có quyền: thông báo về các quyền của người được giám hộ, thay đổi nơi cư trú của người được giám hộ, cái chết hoặc tình trạng của người được giám hộ, bản sao kế hoạch của người giám hộ/người bảo hộ, tiếp cận hồ sơ tòa án, tòa án hạn chế về quyền hạn và loại bỏ người giám hộ/người bảo hộ.

VI. Người giám hộ/người bảo hộ khẩn cấp

a. Người quan tâm có thể nộp đơn yêu cầu người giám hộ/người bảo hộ khẩn cấp và tòa án có thể chỉ định nếu thấy rằng việc chỉ định có thể ngăn chặn tác hại đáng kể và không thể khắc phục được; không ai khác có thẩm quyền hoặc sẵn sàng hành động trong hoàn cảnh đó; và có lý do để tin rằng cần có người giám hộ/người bảo hộ.

b. Người giám hộ/người bảo hộ khẩn cấp có thể phục vụ không quá 60 ngày, nhưng có thể được phép gia hạn. Quyền hạn của người giám hộ/người bảo hộ khẩn cấp phải được nêu rõ trong lệnh.

c. Phải có thông báo hợp lý về ngày, giờ và địa điểm điều trần. Tuy nhiên, nếu tòa án nhận thấy từ bản khai hoặc lời khai rằng bị đơn có thể sẽ bị tổn hại đáng kể và không thể khắc phục được thì tòa án có thể chỉ định một người giám hộ/người bảo hộ khẩn cấp mà không cần thông báo. Trong vòng 48 giờ sau khi chỉ định người giám hộ/người bảo hộ khẩn cấp, tòa án phải đưa ra thông báo và tổ chức phiên điều trần về việc chỉ định trong vòng năm ngày kể từ ngày chỉ định khẩn cấp.

d. Việc chỉ định người giám hộ/người bảo hộ khẩn cấp không phải là quyết định rằng có cơ sở cho sự sắp xếp bảo vệ lâu dài. Tòa án có thể loại bỏ và yêu cầu bất kỳ loại báo cáo nào từ người giám hộ/người bảo hộ khẩn cấp bất kỳ lúc nào.

VII. Bảo lãnh; Tuyên thệ; Tổ chức tài chính; Thỏa thuận thay thế (Phối hợp với Hiệp hội Ngân hàng)

- a. Ngoại trừ các tổ chức tài chính được miễn trừ, tòa án sẽ yêu cầu tiền bảo lãnh của người bảo hộ hoặc yêu cầu thỏa thuận bảo vệ tài sản thay thế. Tòa án có thể miễn trừ toàn bộ hoặc một phần tiền bảo lãnh nếu: người được giám hộ là trẻ vị thành niên và cha mẹ đã từ bỏ quyền bảo lãnh trong di chúc hoặc văn bản di chúc có sự chứng kiến của hai nhân chứng không phải là người bảo hộ; tài sản được gửi vào tài khoản tài chính được FDIC bảo hiểm phải được sự chấp thuận trước của tòa án về việc giải phóng và khi tổ chức lưu ký nhận được bản sao lệnh và gửi xác nhận đã nhận; tòa án thấy rằng tiền bảo lãnh hoặc thỏa thuận khác là không cần thiết để bảo vệ tài sản của người được giám hộ nhưng không thể từ bỏ tiền bảo lãnh cho người bảo hộ chuyên nghiệp không phải là ngân hàng.
- b. Tổ chức được FDIC bảo hiểm được phép kinh doanh ủy thác tại Mississippi không bắt buộc phải cung cấp tiền bảo lãnh. Các tổ chức tài chính có quỹ hoặc tiền gửi tuân thủ Đạo luật sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý nếu không biết rằng những tuyên bố được đưa ra là không chính xác.
- c. Tổ chức lưu ký có thể thay đổi phí đối với tài khoản dịch vụ.
- d. Mẫu giấy xác nhận đã nhận theo quy định.

VIII. Nhiệm vụ và quyền hạn của Người giám hộ/Người bảo hộ

- a. Với tư cách là người được ủy thác, người giám hộ/người bảo hộ phải đưa ra các quyết định mà họ tin rằng người được giám hộ sẽ đưa ra trừ phi việc đó không bảo toàn được các nguồn lực cần thiết cho sự thịnh vượng của người được giám hộ. Họ phải xem xét các chỉ dẫn, lựa chọn ưu tiên, ý kiến, giá trị và hành động của người được giám hộ trong phạm vi được biết.
- b. Nếu người giám hộ/người bảo hộ không biết các lựa chọn ưu tiên hoặc tin rằng quyết định của người được giám hộ sẽ không bảo toàn được các nguồn tài nguyên thì người giám hộ/người bảo hộ phải hành động vì lợi ích tốt nhất của người được giám hộ.
- c. Điều IV, Mục. 414 quy định thẩm quyền của người bảo hộ cần có sự chấp thuận của tòa án và Mục 421 quy định thẩm quyền của người bảo hộ không cần có sự chấp thuận của tòa án.

IX. Kế hoạch của người giám hộ/người bảo hộ

- a. Trong vòng 90 ngày sau cuộc hẹn đầu tiên, người giám hộ/người bảo hộ phải nộp kế hoạch lên tòa án có tính đến lợi ích tốt nhất, lựa chọn ưu tiên, giá trị và chỉ dẫn trước đó của người được giám hộ trong phạm vi được biết.
- b. Tòa án phải xem xét kế hoạch và xem xét bất kỳ sự phản đối nào về trách nhiệm của người giám hộ/người bảo hộ khi xác định xem có nên phê duyệt kế hoạch hay không.
- c. Tòa án không được phê duyệt kế hoạch cho đến 30 ngày sau khi kế hoạch được nộp. Sau khi tòa án phê duyệt kế hoạch, người giám hộ/người bảo hộ phải đưa một bản sao cho người được giám hộ và những người khác có quyền được thông báo. Điều này sẽ đảm bảo cả người được giám hộ và người giám hộ/người bảo hộ đều có cùng quan điểm về việc chăm sóc của người được giám hộ về mặt cá nhân hoặc tài chính.

X. Danh mục tài sản và hồ sơ kế toán

- a. Trong vòng 90 ngày sau cuộc hẹn, người bảo hộ phải nộp bản kiểm kê chi tiết và lời tuyên thệ/xác nhận rằng bản kê khai đó được cho là đầy đủ và chính xác.
- b. Trong vòng 14 ngày sau khi nộp đơn, người bảo hộ phải gửi thông báo về việc nộp bản kiểm kê cho người được giám hộ và bất kỳ người nào khác có quyền thông báo.
- c. Người bảo hộ phải lưu giữ hồ sơ về các hành động và sẵn sàng để kiểm tra theo yêu cầu của người được giám hộ, người giám hộ hoặc những người khác được tòa án cho phép.
- d. Người bảo hộ phải nộp báo cáo và đơn yêu cầu cho tòa án phê chuẩn báo cáo hàng năm trừ phi tòa án có chỉ thị khác và khi từ chức, bãi nhiệm hoặc chấm dứt.
- e. Tòa án có thể thiết lập các thủ tục để theo dõi báo cáo và đánh giá hàng năm đối với từng báo cáo.

Thành viên ủy ban: Justice Dawn Beam, Randy Pierce, John Smallwood, Thẩm phán Sanford Steckler, Thẩm phán Larry Primeaux, Anna Claire Steele, Johnny Franklin, Sandra Parks, Thẩm phán John Hudson, Thẩm phán Deborah Gambrell, Thẩm phán Catherine Farris-Carter, Joe Hemleben, Jake Hutchins, Ed Peacock III, Grey Edmondson, Micah Dutro, Tiến sĩ Luke Lampton, Tiffany Graves, Thẩm phán Joseph Kilgore, Rick Courtney, Thẩm phán George Ward, Nicole Lewellyn, Amie Mondello, Larry Swales, Bob Williford, David Marchetti, Gabe Goza, Mary Fuller, Whitney Griffin và Whitney Thrasher.